

Saki

Vị Thánh và con Yêu

Dịch giả: Nguyễn Thị Chân Quỳnh

SAKI (1870-1916),

Saki tên thật là Hector Hugh Munro, người gốc Tô cách lan (Scotland), sinh tại Miến điện (Burma) nhưng được nuôi dạy ở Anh quốc.

Trước khi bước chân vào nghiệp văn, Saki cộng tác với tờ báo bảo thủ The Morning Post và chỉ bắt đầu viết truyện châm biếm từ 1896. Trừ cuốn sách đầu tay là một cuốn sử liệu, và hai tập tiểu thuyết, tác phẩm của Saki gồm toàn truyện ngắn :

1990 The Rise of the Russian Empire.

? The Westminster Alice.

1902 Not so stories.

1904 Reginald.

1910 Reginald in Russia.

1911 The Chronicles of Clovis.

1912 The Unbearable (tiểu thuyết).

1913 When William came (tiểu thuyết, Noel Coward đã mượn ý viết thành kịch Peace in our time).

1914 Beasts and Super Beasts.

Khi Thế chiến I bùng nổ, mặc dầu không còn ở lứa tuổi thanh niên, Saki đã là người đầu tiên xung phong nhập ngũ. Năm 1916, ông từ trần ở Pháp.

Hai cuốn sau đây được xuất bản sau khi Saki đã mất :

1919 The Toys of Peace.

1919 The Square Egg.

Saki nổi tiếng về truyện ngắn, đôi khi rất ngắn chỉ độ vài trang, cười cợt, châm biếm pha chút quái dị, kết cấu thường đột ngột.

Cái xã hội mà ông mô tả là xã hội Anh hồi đầu thế kỷ XX, khi ảnh hưởng Thanh giáo (Puritanism) chỉ còn cái vỏ với những nghi thức, ước lệ bên ngoài. Saki ưa vạch ra những tập tục giả dối, những "khuôn vàng, thước ngọc" của xã hội văn minh, chỉ đề nén chứ không tận diệt được những khát vọng thâm kín, bản năng ích kỷ của con người.

Trong truyện "Con mèo Tobermory", nữ sĩ Scraven có một đời sống "băng thanh ngọc khiết" lại ưa sáng tác những vần thơ rất mực nồng nàn, lời lá. Và con mèo Tobermory, sở dĩ đáng tội chết chỉ vì nó thường lăn quất dưới gầm giường nên đã thông tỏ tất cả những bí ẩn của mọi người.

Trong "Vị Thánh và con Yêu", khi vừa bắt được đồng tiền, vị Thánh sốt sắng nghĩ ngay đến mua thóc cho chuột ăn, nhưng khi sự bông bột ban đầu lắng xuống, thì ông đổi ý muốn mua nến thắp bàn thờ cho mình. Mặc dầu vị Thánh khả kính viện ra nhiều lý lẽ rất cứng, con Yêu tai quái biết ông nguy biến, song vì có giáo dục, nó không biểu lộ điều nó phát giác ra ngoài mặt dù chỉ

bằng một cái chớp mắt "và lại vốn là một con yêu bằng đá dù có muốn chớp mắt cũng không chớp được".

Bút pháp của Saki cô đọng, ẩn hiện một nụ cười kín đáo, dí dỏm, duyên dáng, rất... "Ăng lê".

Một ông thánh nhỏ bằng đá chiếm cứ cả cái khám thờ khuất-khúc đục ở bên sườn một ngôi giáo-đường cổ kính. Chẳng ai còn nhớ rõ ông thánh ấy là thánh gì, song đây cũng chính là một cách bảo-đảm vị thánh ấy đáng sùng bái. Ít ra thì con yêu cũng đã tuyên-bố như thế. Con yêu này là một pho

tượng kỳ lạ bằng đá tạc rất tinh xảo. Nó sống ở một khúc tường xây nhô ra, đối diện với

khám thờ ông thánh. Nó có liên hệ với một số dân cư hạng nhất của ngôi nhà thờ này, tỉ như những hình kỳ quái chạm trổ trên mấy cái ghế của ban hợp ca, hay trên tấm bình phong ngăn che thánh điện, hay ngay cả những miếng máng xối hình đầu người ở cao tít trên nóc nhà. Tất cả những con thú kỳ-dị, người bò lổm-ngổm hay uốn-éo, bằng gỗ, bằng đá, bằng chì ở trên vòm bán nguyệt hay dưới hầm mộ của nhà thờ đều là họ hàng xa gần với nó, thành thử con yêu là một nhân vật có tầm quan-trọng hiển nhiên trong cái thế-giới của giáo-đường.

Giao tình giữa ông thánh nhỏ bằng đá và con yêu cũng khá thâm hậu mặc dầu mỗi người nhìn sự vật từ một khía cạnh khác nhau. Ông thánh là một người có lòng nhân từ thuộc loại cổ xưa. Ông nghĩ rằng cái thế-giới mà ông hằng thấy cũng tốt lành nhưng còn có thể cải thiện. Ông đặc biệt thương hại những con chuột quá nghèo khổ của nhà thờ. Mặt khác, con yêu lại nghĩ rằng cái

thế-giới mà nó biết khá tồi bại, nhưng tốt hơn hết nên để y nguyên như thế. Phận sự của loài chuột nhà thờ vốn dĩ là phải nghèo.

Ông thánh nói: "Đã đành rằng thế, nhưng tôi vẫn thấy thương bọn chúng."

Con yêu đáp: "Dĩ nhiên rồi. Phận sự của ông là phải thương hại chúng. Nếu những con chuột ấy hết nghèo khổ thì ông đã làm xong bổn phận của ông rồi. Như thế thì ông sẽ chỉ còn là một chức vị suông thôi."

Con yêu hi vọng ông thánh sẽ hỏi "chức vị suông" nghĩa là gì, nhưng ông này tránh né trong một sự yên lặng bằng đá. Có thể con yêu nói đúng, tuy nhiên ông thánh nghĩ rằng ông rất muốn làm một cái gì cho lũ chuột nhà thờ trước khi mùa đông đến, chúng nó nghèo cực quá.

Trong khi ông thánh đang trầm-tư bỗng có một vật gì rơi xuống ngay giữa

hai bàn chân ông kèm theo một tiếng vang của loài kim khí làm ông giật mình. Đây là một đồng bạc mới tinh do một trong mấy con quạ đen của giáo-đường, vốn hay tha những vật tản-mản như thế, đã tha đồng bạc đến riềm đá bên trên khám thờ, nhưng bị tiếng cửa nhà thờ đóng sập làm nó giật mình đánh rơi mất

đồng bạc. Kể từ khi loài người sáng chế ra thuốc súng thì bộ thần kinh của gia-đình nó không còn được như xưa.

Con yêu hỏi: "Ông vừa được cái gì thế ?"

Vị thánh trả lời: "Một đồng bạc" và tiếp : "May quá. Thế là tôi có thể làm một cái gì để giúp đỡ lũ chuột rồi."

"Ông định làm bằng cách nào ?"

Ông thánh ngẫm-nghĩ rồi thốt: "Tôi sẽ hiện ra cho cái mụ thường đến đây quét nhà thấy. Tôi bảo mụ sẽ tìm được một đồng bạc ở dưới chân tôi, mụ phải lấy tiền đó đi mua một đầu thóc đặt lên bàn thờ tôi. Khi mà mụ tìm ra đồng bạc ắt mụ hiểu giấc mộng ấy là thực và sẽ răm-rắp tuân theo lời tôi. Thế là lũ chuột sẽ có cái ăn trong suốt mùa đông."

"Dĩ nhiên là ông có thể làm thế được. Tôi thì chỉ có thể hiện ra cho mọi người thấy khi họ đã phê-phỡn sau một bữa cơm nặng-nề đầy những món khó tiêu. Khả năng của tôi đối với mụ ta rất có giới-hạn. Nói cho cùng, kể ra làm thánh cũng phải có chỗ hơn người chứ ?"

Trong khi ấy đồng bạc vẫn nằm phoir mình dưới chân ông thánh. Đồng bạc sạch sẽ, sáng loáng còn rành-rành mang dấu đúc mới tinh. Ông thánh bắt đầu nghĩ đây là một cơ hội hiếm có, không nên vội-vã phóng tay tiêu bậy. Làm phúc mà không biết phân biệt phải trái có khi chỉ tổ đem lại cái hại cho mấy con chuột. Ngẫm cho kỹ thì thân phận của chúng là phải nghèo khó, con yêu đã

nói như thế mà con yêu thường hay nói đúng.

"Tôi đang nghĩ rằng có lẽ tôi sẽ bảo mẹ ta mua nến thấp bàn thờ cho tôi tốt hơn là đi mua thóc".

Vì thể diện, ông thánh này thường ao-ước dân chúng đôi khi đến thấp nến trên bàn thờ ông nhưng bởi họ quên không nhớ ông là thánh gì, thành thử họ thấy chẳng bõ công thấp nến cho ông.

Con yêu tán thành: "Mua nến hợp thức hơn."

"Chắc chắn là phải hợp thức hơn, mà lũ chuột vẫn có thể gặm nhấm những mẩu nến cháy dở dang. Phải biết chân nến là một món béo bở lắm đấy nhé."

Con yêu là người rất có giáo-dục nên nó không hề chớp mắt, và lại vốn là một con yêu bằng đá dù có muốn chớp mắt cũng không chớp được.

Sáng hôm sau, mẹ quét nhà thờ kêu lên thảng thốt: "Ô hay, cái gì thế này?".

Mẹ nhặt đồng bạc sáng loáng từ hộc khám thờ lộng gió lên và lật đi lật lại trong lòng bàn tay lấm-lem. Sau đó mẹ đưa lên miệng cắn thử.

"Không lẽ mẹ này định xơi đồng bạc?". Vị thánh nghĩ thế và nhìn chăm-chấp vào mẹ với một luồng nhãn-tuyến lạnh-lẻo bạc nhất của đá.

Mẹ đàn bà kêu lên lạnh-lãnh: "Ai mà có thể ngờ được ? Lại một ông thánh nữa !"

Rồi mẹ làm một việc kỳ-khôi. Mẹ móc túi lấy ra một cái giây buộc chặt đồng bạc lại rồi treo lên cổ ông thánh.

Xong việc mẹ bỏ đi chỗ khác.

Con yêu bình-phẩm: "Chỉ có mỗi một cách giải-thích hành-động của mẹ: Chắc đồng bạc ấy là bạc giả".

"Cái vật trang-điểm mà lão láng-giềng của người đang đeo là cái gì thế ?".

Con rồng bay uốn-éo trên đầu cột cạnh đấy cất tiếng hỏi.

Vị thánh gần phát khóc vì tức tưởi, chỉ tại ông ta bằng đá cho nên không đổ lệ được.

"Đó là một đồng bạc - ơ - rất có giá trị". Con yêu đáp một cách khôn-khéo. Thế là tin đồn bay khắp giáo-đường rằng tại khám thờ vị thánh nhỏ bằng đá có một món quý vô giá.

" Nghĩ cho kỹ kẻ ra có được cái lương-tâm của một con yêu đâu phải là chuyện tầm thường?". Vị thánh tự nhủ.

Lũ chuột ngôi nhà thờ vẫn nghèo xác nghèo xơ chẳng khác chi xưa kia.

Nhưng nó vốn là nghiệp dĩ của chúng.

SAKI, "The Saint and the Goblin"

Nguyễn Thị Chân Quỳnh dịch